

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST

Ngày: 10-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại nhà văn hóa khu dân cư B, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 76 ngày 26/10/2020, số: 80 ngày 26/11/2020 đối với bị cáo:

Vũ Trí L, sinh năm 1988 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con ông Vũ Trí T và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Trần Thị Th và 3 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 03/2010/HSST ngày 08/01/2010 của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt cảnh cáo về hành vi ‘Đánh bạc’.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 28/6/2020 đến ngày 10/7/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đào Anh T, sinh năm 1981.

Trú tại: khu dân cư số 8, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương (có đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1996.

Trú tại: khu dân cư số 5, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1984.

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984.

Trú tại: khu dân cư số 4, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ, ngày 09 tháng 01 năm 2020, Vũ Trí L đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn H bảo “anh đi ăn cỗ trên Hà Nội về, anh say rượu sang đi xe ô tô về cho anh”. Sau khi nghe H nói vậy, L lấy xe máy đi từ nhà sang đến đoạn đường QL18 gần trạm thu phí cầu P thì gặp Nguyễn Văn Tr và một người thanh niên đang ngồi ở quán nước gần đó. L vào ngồi uống nước cùng Tr và người thanh niên. Khoảng 10 phút sau thì Nguyễn Văn H đi từ Hà Nội về và vào ngồi ăn đêm cùng những người trên tại quán nước. Sau khi ăn đêm xong thì H rủ Tr, L và người thanh niên sang bên phường P, thành phố C để hát Karaoke. Sau đó H lái xe ô tô chở L đi trước, còn Tr và người thanh niên đi xe máy của L theo sau. Tất cả mọi người đến quán Karaoke House của anh Đào Anh T ở khu dân cư số 5, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương để hát. Khi đến nơi, H bảo L và Tr “vào gọi chủ quán ra mở cửa quán hát”. Nghe vậy L tiến lại trước cửa quán đứng sát gọi vào trong quán hát “anh ơi dậy cho anh em hát” thì anh Nguyễn Văn T1 là nhân viên trông quán hát đi ra bảo “tối muộn rồi quán nghỉ rồi”. L bảo với anh T1 “anh H bảo mở cửa cho vào hát” và anh T1 trả lời “muộn rồi có gì để mai”. Sau đó L đi ra bảo với H là “nó không mở” và H gọi điện thoại cho anh Đào Anh T nói chuyện về việc mở cửa quán hát cho H và những người đi cùng vào hát. Sau khi gọi điện thoại xong thì H bảo L tiếp tục gọi cửa. L quay vào quán gọi và vỗ cửa quán hát nhưng không thấy anh T1 ra mở cửa. Thấy vậy, L liền nhặt 01 (một) viên gạch chỉ đỏ, loại gạch rỗng hai lỗ ở trước cửa quán hát và dùng tay phải luồn qua cửa xếp sắt của quán hát và đập nhiều lần vào cửa kính cường lực của quán hát Karaoke House làm cửa kính cường lực bị vỡ. Sau khi cửa kính cường lực bị vỡ thì L nhặt 01 (một) thanh gỗ

trước cửa quán hát, cạnh đầu xe ô tô H đỗ, rồi phi thanh gỗ vào trong quán qua cửa xếp sắt và cửa kính cường lực bị vỡ. Trong thời điểm L có hành vi đó thì H đang gọi điện thoại còn Tr và người thanh niên đứng gần đó không tham gia. Sau đó L đi ra xe chỗ ô tô của H thì H bảo “đi quán hát khác” nhưng tất cả bảo không hát nữa rồi ai về nhà đó.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 29/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh, kết luận: Tại thời điểm ngày 09/1/2020 một cánh cửa kính cường lực, có diện tích (1,55x2,5)m, độ dày 1,2cm. có giá trị: 2.710.000 đồng (*hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng*). Chi phí vận chuyển lắp đặt cửa kính cường lực, có giá trị 500.000 đồng (*năm trăm nghìn*

Tại Cáo trạng số: 64/CT-VKS-CL ngày 16/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Trí L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Trí L phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo L từ 7 tháng tù đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy 1 thanh gỗ, 3 mảnh gạch chỉ đỏ. Trả lại bị cáo Vũ Trí L số tiền 3.210.000 đồng

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Trí L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 3 giờ 05 phút ngày 09/01/2020, tại quán Karaoke HOUSE của gia đình anh Đào Anh T tại số nhà 298, đường L thuộc khu dân cư số 5, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Vũ Trí L có hành vi dùng 01 thanh gỗ (loại gỗ tạp), màu vàng nhạt, dài 2m40, phần rộng nhất là 7cm, phần nhỏ nhất là 5cm, có độ dày 9cm và 03 mảnh gạch chỉ đỏ được vỡ ra từ một viên gạch chỉ đỏ, khi xếp 03 (ba) mảnh gạch lại thì viên gạch có kích thước dài 22cm, rộng 10cm, có độ dày 6cm, loại gạch rỗng hai lỗ đập vỡ một cánh cửa kính cường lực, có diện tích (1,55x2,5)m, độ dày 1,2cm gây thiệt hại 3.210.000 đồng (*Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng*).

[3] Bị cáo Lực là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật bảo. Hành vi trên của bị cáo L đã phạm tội “***Cố ý làm hư hỏng tài sản***” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Để có căn cứ áp dụng hình phạt, HĐXX cần đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo L được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn H là người đi cùng và có mặt tại nơi xảy ra việc đập phá nhưng tài liệu chưa đủ căn cứ chứng minh về việc H có hành vi đồng phạm với L nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại là anh T số tiền 3.210.000 đồng. Anh T đã nhận đủ và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 1 thanh gỗ, 3 mảnh gạch chỉ đỏ là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy. Tại giai đoạn truy tố, bị cáo L đã tự nguyện nộp 3.210.000 đồng vào cơ quan thi hành án dân sự. Hiện nay bị cáo đã bồi thường trực tiếp số tiền 3.210.000 đồng cho anh Tuấn nên cần trả lại bị cáo số tiền đã nộp vào cơ quan thi hành án dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trí L phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".
2. Xử phạt bị cáo Vũ Trí L **8** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **16** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/12/2020.

Giao bị cáo Vũ Trí L cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 1 thanh gỗ, 3 mảnh gạch chi đỏ. *(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 17/7/2020)*

Trả lại bị cáo Vũ Trí L số tiền 3.210.000 đồng theo biên lai thu tiền số 08250 ngày 10/7/2020 của Chi cục THADS thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (do chị Trần Thị Th nộp thay)

4. Về án phí: bị cáo Vũ Trí L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà